

Bản án số:34/2020/HS-ST
Ngày: 16-03-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Bá Duy Phương.

Bà Đặng Thị Ngọc Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 03 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2021/HS-ST ngày 03 tháng 02 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN BẮN B, Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1972 Tại: tỉnh Trà Vinh; Nơi thường trú: 27/59/11 Huỳnh Văn A, Phường C (nay là phường D), Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: 27/59/11 Huỳnh Văn A, Phường C (nay là phường D), Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ me; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Họ và tên cha: Không rõ; Họ và tên mẹ: Không rõ; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1969; Con: Nguyễn Thị C, sinh năm 1995 và Nguyễn Thị H, sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 20 tháng 02 năm 2012, Ủy ban Nhân dân Quận 3 xử phạt vi phạm hành chính số tiền 4.600.000 đồng về hành vi buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu(đã chấp hành xong ngày 22 tháng 02 năm 2012); Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 03 tháng 02 năm 2021(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 12 tháng 9 năm 2020, Đội cảnh sát kinh tế - Công an Quận Đ kết hợp Công an Phường C (nay là phường D), Quận Đ tiến hành kiểm tra hành chính thì phát hiện trước số 18 Trần Quốc Toản, Phường C (nay là

phường D), Quận Đ, bị cáo Nguyễn Văn A có hành vi bán 10 bao thuốc lá điều hiệu JET nhập lậu cho đối tượng Nguyễn Văn F với giá 205.000 đồng, sau đó đã kiểm tra hành chính tại nhà kho của bị cáo Nguyễn Văn A tại số 27/33 Huỳnh Văn A, Phường C (nay là phường D), Quận 3 thì phát hiện 1.540 bao thuốc lá điều nhập lậu, không có hóa đơn chứng từ bao gồm: 170 bao thuốc lá điều hiệu FORTE, 200 bao thuốc lá hiệu HERO, 790 bao thuốc lá điều hiệu MOND, 180 bao thuốc lá điều hiệu CHAPMAN, 190 bao thuốc lá điều hiệu JET nên đã lập biên bản kiểm tra hành chính, đưa bị cáo Phương cùng tang vật về Công an Phường C (nay là phường D), Quận Đ để làm rõ và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận Đ xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Văn A khai nhận hành nghề bán thuốc lá tại số 18 Trần Quốc Toản, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Tổng cộng 1.550 bao thuốc lá điều nhập lậu bao gồm: 170 bao thuốc lá điều hiệu FORTE, 200 bao thuốc lá hiệu HERO, 790 bao thuốc lá điều hiệu MOND, 180 bao thuốc lá điều hiệu CHAPMAN, 200 bao thuốc lá điều hiệu JET do bị cáo Nguyễn Văn A mua của một người không rõ lai lịch để bán lại cho khách vắng lai kiếm lời và khi mua không có sử dụng hóa đơn chứng từ. Bị cáo A khai buôn bán thuốc lá điều nhập lậu từ khoảng tháng 2 năm 2020 và cất giấu tại kho số 27/33 Huỳnh Tịnh Của, Phường C (nay là phường D), Quận Đ. Đến khoảng 11 giờ 20 phút ngày 12 tháng 9 năm 2020, bị cáo A đang bán 10 bao thuốc lá điều hiệu JET cho khách với giá 205.000 đồng thì bị phát hiện và kiểm tra thu giữ như đã nêu trên.

Tại Công văn số 83/CV-2020 HHTLVN ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam kết luận: 5 mẫu cây thuốc lá điều bao gồm các nhãn hiệu FORTE, CHAPMAN, MOND, JET, HERO do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an – Quận Đ cung cấp là thuốc lá điều nhập lậu.

Về vật chứng: 1.550 bao thuốc lá điều nhập lậu bao gồm 170 bao thuốc lá điều hiệu FORTE, 200 bao thuốc lá hiệu HERO, 790 bao thuốc lá điều hiệu MOND, 180 bao thuốc lá điều hiệu CHAPMAN, 200 bao thuốc lá điều hiệu JET (đã nhập kho vật chứng)

Tại Cáo trạng số **22/CT-VKS-HS ngày 01 tháng 02 năm 2021**, Viện kiểm sát nhân dân Quận Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay :

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Đ giữ nguyên nội dung truy tố như cáo trạng đã nêu. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải, không có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội thuộc nhóm tội phạm kinh tế, có nơi cư

trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, do đó đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 200.000.000 đồng đến 250.000.000 đồng.

-Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 1.550 bao thuốc lá điều nhập lậu bao gồm 170 bao thuốc lá điều hiệu FORTE, 200 bao thuốc lá hiệu HERO, 790 bao thuốc lá điều hiệu MOND, 180 bao thuốc lá điều hiệu CHAPMAN, 200 bao thuốc lá điều hiệu JET.

Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Văn A đã nhận thấy hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được chấp hành hình phạt tiền phù hợp với khả năng để có điều kiện thi hành án thay cho hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận như sau: Từ tháng 02 năm 2020 đến tháng 9 năm 2020, bị cáo Nguyễn Văn A thực hiện hành vi mua 1.550 bao thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất, tất cả số thuốc lá thu giữ của bị cáo đều không có dán tem và không có in cảnh báo sức khỏe bằng hình ảnh và bằng tiếng Việt Nam theo quy định tại Thông tư 37/2013/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Bộ tài chính về nhập khẩu thuốc lá điều. Tại Công văn số 83/CV-2020 HHTLVN ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam cho biết các loại thuốc lá do bị cáo mua bán là thuốc lá điều nhập lậu, vì vậy, hành vi mua bán 1.550 bao thuốc lá điều nhập lậu của bị cáo Nguyễn Văn A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, cụ thể là trật tự quản lý đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật và phòng

ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đồng thời thấy rằng, bị cáo phạm tội thuộc nhóm tội phạm xâm phạm trật tự quản lý kinh tế nên Hội đồng xét xử thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền được quy định tại Điều 35 Bộ luật Hình sự là phù hợp, thể hiện nguyên tắc nhân đạo của pháp luật với người phạm tội, cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt sau này.

[4] Về xử lý vật chứng: 1.550 bao thuốc lá điều nhập lậu bao gồm 170 bao thuốc lá điều hiệu FORTE, 200 bao thuốc lá hiệu HERO, 790 bao thuốc lá điều hiệu MOND, 180 bao thuốc lá điều hiệu CHAPMAN, 210 bao thuốc lá điều hiệu JET là vật cấm tàng trữ nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Đ tại phiên tòa là phù hợp tính chất, mức độ phạm tội, phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, tuy nhiên do bị cáo phạm tội với số lượng thuốc lá lậu bị truy tố không lớn, bản thân bị cáo chỉ buôn bán thuốc lá nhỏ lẻ ở vỉa hè để kiếm sống, do đó Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định mức hình phạt tiền phù hợp đối với bị cáo.

[6] Đối với đối tượng bán thuốc lá lậu cho bị cáo, do không xác định được nhân thân lai lịch nên chưa có căn cứ để xử lý là phù hợp, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ, sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333; Điều 336 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH3 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội..

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A đã phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 120.000.000 đồng(một trăm hai mươi triệu đồng).

Tiền phạt được nộp một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Tịch thu, tiêu hủy 1.550 bao thuốc lá điều nhập lậu bao gồm 170 bao thuốc lá điều hiệu FORTE, 200 bao thuốc lá hiệu HERO, 790 bao thuốc lá điều hiệu

MOND, 180 bao thuốc lá hiệu CHAPMAN, 210 bao thuốc lá hiệu JET (Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 364/LNK-CQĐT-CSKT ngày 27 tháng 10 năm 2020).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận :

- TAND Tp. HCM;
- VKSND Quận Đ;
- Công an Quận Đ;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục Thi hành án dân sự QĐ;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ (...)

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành